

Lai Vung, ngày 09 tháng 8 năm 2024

Số: 57/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG - TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Danh.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đặng Văn Hai.**

2. Ông Nguyễn Duy Oanh.

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn (*ông Hồ Văn M*) có yêu cầu xin được rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đồng thời bị đơn ông Hồ Đức T có yêu cầu xin được rút toàn bộ yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 209/2023/TLST-DS, ngày 06/10/2023, về việc: “*Tranh chấp đòi Quyền sử dụng đất và Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất*” giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Hồ Văn M** - sinh năm: 1954 (*chết*).

Địa chỉ: D, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Hồ Văn M:

1. Bà Hồ Thị Bích L - sinh năm: 1978 (*con ruột*).

Địa chỉ: D, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Bà Hồ Thị H - sinh năm: 1959; địa chỉ: B, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Hồ Văn D - sinh năm: 1980 (*chết, không có vợ, con*).

Địa chỉ: D, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Ông Hồ Văn Ú - sinh năm: 1982 (*chết, có vợ, con*).

Địa chỉ: D, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của anh Hồ Văn Ú:

3.1. Bà Bùi Thị Yên N - sinh năm: 1987 (vợ anh Ú).

3.2. Anh Hồ Tấn P - sinh năm: 2005 (con anh Ú).

Cùng địa chỉ: B, ấp G, xã Đ, quận H, TP ..

- Bị đơn: Ông Hồ Đức T - sinh năm: 1980.

Địa chỉ: D, ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Mộc H1 - sinh năm: 1974.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 và khoản 5 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Hoàn trả lại cho ông Hồ Đức T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0013915, ngày 24/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Tổng cộng là: 4.671.060 đồng; ông Hồ Đức T tự nguyện nộp toàn bộ. Do bà L đã nộp và chi xong nên ông T phải trả lại cho bà L số tiền 4.671.060 (bốn triệu, sáu trăm bảy mươi một nghìn, không trăm sáu mươi) đồng.

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lai Vung (2);
- Chi cục THADS huyện Lai Vung (1);
- Các đương sự (12);
- Lưu VP (2);
- Lưu Hồ sơ (1).

Trần Quốc Danh